**Phần một: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm huấn luyện cho bộ đội biết cách đào và ngụy trang công sự bắn của từng người và khẩu đội để vận dụng vào huấn luyện và chiến đấu.

**2. Yêu cầu:**

- Nắm chắc hình dáng, kích thước từng loại công sự.

- Thành thạo động tác đào và ngụy trang công sự.

**II. NỘI DUNG**

1. Tác dụng yêu cầu của công sự ngụy trang.

2. Hình dáng kích thước công sự bắn của từng người và khẩu đội.

3. Thứ tự động tác phác họa, đào và ngụy trang công sự.

**III. THỜI GIAN**

**1. Chuẩn bị huấn luyện**

- Thông qua giáo án: Ngày .... tháng....năm..........

- Thục luyện giáo án: Từ ngày....tháng....đến ngày.....tháng....năm....

- Bồi dưỡng cán bộ: Ngày .... tháng....năm..........

- Hoàn thành công tác chuẩn bị: Ngày .... tháng....năm..........

**2. Thực hành huấn luyện:**

- Tổng thời gian: 13 giờ

- Thời gian lên lớp: 04 giờ

- Thời gian luyện tập: 08 giờ

- Thời gian kiểm tra: 01 giờ

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Huấn luyện: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Luyện tập: Theo đội hình tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Huấn luyện lý thuyết: Giảng giải, phân tích, kết hợp chỉ công sự mẫu.

- Huấn luyện thực hành: Làm mẫu động tác vừa nói vừa làm theo 1 bước (làm chậm có phân tích).

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB của đại đội.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Giáo án, sách dạy làm công sự ngụy trang, cờ, còi, công sựu mẫu, súng tiểu liên AK, xẻng, cuốc bộ binh. Hướng dẫn soạn thảo giáo án năm 2002, giáo trình huấn luyện kỹ thuật công sự ngụy trang năm 2004, giáo án huấn luyện kỹ thuật công sự ngụy trang năm 2012.

**2. Phân đội:**

- Vũ khí trang bị theo biên chế, bia số 6,7,10 mỗi loại 2 chiếc.

**Buổi 1: HÌNH DÁNG, KÍCH THƯỚC CÔNG SỰ BẮN, TƯ THẾ ĐỘNG TÁC PHÁC HỌA ĐÀO HỐ BẮN VÀ NGỤY TRANG CÔNG SỰ, NGỤY**

**TRANG NGƯỜI**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm huấn luyện cho bộ đội biết cách đào và ngụy trang công sự bắn của từng người và khẩu đội để vận dụng vào huấn luyện và chiến đấu.

**2. Yêu cầu:**

- Nắm chắc hình dáng, kích thước từng loại công sự.

- Thành thạo động tác đào và ngụy trang công sự.

**II. NỘI DUNG**

1. Tác dụng yêu cầu của công sự ngụy trang.

2. Hình dáng kích thước công sự bắn của từng người và khẩu đội.

3. Thứ tự động tác phác họa, đào và ngụy trang công sự.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 04 giờ

- Thời gian huấn luyện: 60 phút

- Thời gian luyện tập: 150 phút

- Thời gian kiểm tra: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Huấn luyện: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Luyện tập: Theo đội hình tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp**

- Nội dung 1,2 giảng giải kết hợp chỉ công sự mẫu. Nội dung 3 làm chậm kết hợp phân tích, nêu những điểm chú ý.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB của đại đội

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Giáo án, sách dạy làm công sự ngụy trang, cờ còi, công sự mẫu, súng tiểu liên AK, xẻng, cuốc bộ binh.

**2. Phân đội:**

Vũ khí trang bị theo biên chế, bia số 6,7,10 mỗi loại 2 chiếc.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập hợp đơn vị, kiểm tra quân số, quy định vị trí đặt vật chất, khám súng, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Quy định trật tự vệ sinh và bảo đảm an toàn.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập, quy ước tượng trưng.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **B** | **TỔ CHỨC** | **NỘI DUNG** | **THỜI GIAN** | **PHƯƠNG PHÁP YÊU CẦU ĐẠT ĐƯỢC** | **VẬT CHẤT** |
|  | Trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện  Điểm tập 1  Điểm tập 2 | **I. TÁC DỤNG, YÊU CẦU LÀM CÔNG SỰ NGỤY TRANG**  1. Tác dụng:  - Bảo đảm an toàn cho người và vũ khí trang bị.  - Phát huy hỏa lực của các loại vũ khí, tiêu diệt địch đồng thời bảo vệ lực lượng của ta. Tạo điều kiện, thời cơ cho bộ đội ta tiến công tiêu diệt địch.  2. Yêu cầu:  - Đúng kỹ thuật, đứng kích thước, quan sát được địch, phát huy hỏa lực rộng rãi, cơ động dễ dàng, bảo đảm chiến đấu thuận lợi.  - Bí mật, bất ngờ, liên hoàn vững chắc, có công sự chính và công sự dự bị, ngụy trang kín đáo.  - Ta sử dụng thuận lợi, địch khó khăn khi lợi dụng.  **II. HÌNH DÁNG, KÍCH THƯỚC CÔNG SỰ BẮN**  1. Công sự nằm bắn súng bộ binh:  Kích thước của các loại công sự nằm bắn của súng bộ binh khi thực hành đào phải căn cứ vào tầm vóc của người bắn và tính năng số liệu của súng để tiến hành đào.  a. Súng trường, tiểu liên, M79, B41, B40  - Chiều dài hố thông thường là 1,4m căn cứ vào tầm vóc người bắn có thể dài hơn hoặc ngắn hơn.  - Phía trước rộng 60cm phía sau rộng 50cm, độ sâu bên trên bằng 0 bên dưới bằng 25cm, thoải từ trước về sau.  - Bệ tỳ tay 30cm. Bệ chắn đạn cao 25cm, rộng 1m, hình múi bưởi thoải từ trong ra ngoài.  b. Súng trung liên  - Chiều dài hố là 1,4m, phía trước rộng 60, phía sau rộng 50cm, độ sâu bên trên bằng 0 bên dưới bằng 25cm, thoải từ trước về sau.  - Bệ chắn đạn cao 25cm, rộng 1m, hình múi bưởi thoải từ trong ra ngoài.  - Trục của hố nằm bắn hợp với hướng bắn bằng 0-150  c. Súng đại liên PKMS:  - Người bắn chính:  + Chiều dài hố thông thường là 1,4m căn cứ vào tầm vóc người bắn có thể dài hơn hoặc ngắn hơn.  + Phía trước rộng 60cm phía sau rộng 50cm, độ sâu bên trên bằng 0 bên dưới bằng 25cm, thoải từ trước về sau.  + Bệ tỳ tay 1,4m. Bệ chắn đạn cao 30cm, rộng 1,2m, hình múi bưởi thoải từ trong ra ngoài.  - Người bắn phụ  + Kích thước hình dáng như công sự của AK. Chỉ khác khoảng cách từ trục hố nằm bắn chính đến trục của hố nằm bắn phụ là 1,1m  2. Công sự quỳ bắn của súng bộ binh  a. Súng trường, tiểu liên, M79, B41, B40  - Chiều rộng trên là 80cm, rộng đáy là 60cm, độ sâu là 60cm.  - Bệ tỳ tay là 30cm, bệ chắn đạn hình múi bưởi chiều cao là 30cm, rộng 1m thoải từ trong ra ngoài.  b. Súng trung liên:  - Chiều rộng trên là 80cm, rộng đáy là 60cm, độ sâu là 60cm.  - Bệ tỳ tay là 1,2m, bệ chắn đạn hình múi bưởi chiều cao là 30cm, rộng 1m thoải từ trong ra ngoài.  c. Súng đại liên PKMS:  - Hố bắn chính hình chữ L, cạnh (số bắn chính) có chiều dài 1m, cạnh bên dưới có chiều dài 1,8m rộng trên 80cm, rộng dưới 70cm, độ sâu 60cm.  - Bệ tỳ tay và đặt súng 1,4m, bệ chắn đạn hình múi bưởi chiều cao 30cm, rộng 1,2m.  3. Công sự đứng bắn của súng bộ binh  a. Súng trường, tiểu liên, M79, B41, B40:  - Chiều rộng trên là 80cm, rộng đáy là 50cm.  - Độ sâu là 1,1 – 1,2 m  - Bệ tỳ tay là 30 cm. Bệ chắn đạn cao 30cm rộng 1m.  b. Súng trung liên  - Hố đứng bắn hình bán nguyệt rộng trên là 80cm, rộng đáy là 50cm, sâu 1,1 – 1,2m.  - Bệ chắn đạn hình múi bưởi cao 30cm, rộng 1m. Bệ tỳ tay đặt súng rộng 1,2m.  c. Súng đại liên PKMS:  - Hố bắn chính hình chữ L, cạnh số bắn chính là 1m, cạnh bên là 1,8m, rộng trên là 80cm rộng đáy là 70cm, sâu 1,1-1,2m  - Bệ tỳ tay và đặt súng là 1,4m. Bệ chắn đạn hình múi bưởi rộng 1,2m cao 30cm.  **II. TRƯỜNG HỢP VẬN DỤNG, TƯ THẾ ĐỘNG TÁC PHÁC HỌA, ĐÀO CÔNG SỰ BẮN.**  **A. CÔNG SỰ NẰM BẮN**  1. Trường hợp vận dụng:  Địa hình trống trải, hỏa lực địch bắn thằng vào hướng ta, thời gian chiến đấu gấp phải tạm dừng lại thì tiến hành đào công sự bắn.  2. Tư thế động tác phác họa và đào công sự bắn:  a. Giới thiệu các bộ phận của cuốc, xẻng bộ binh.  - Xẻng bộ binh gồm các bộ phận sau:  + Đốc xẻng  + Óc xẻng  + Cán xẻng  + Vai xẻng  + Lưỡi xẻng  - Cuốc bộ binh gồm các bộ phận sau:  + Đốc cuốc  + Óc cuốc  + Cán cuốc  + Mũi nhọn  + Lưỡi cuốc  b. Động tác phác họa  Căn cứ vào nhiệm vụ, địa hình, tình hình địch để xác định hướng bắn, trước khi phác họa nằm xuống lấy hướng bắn, lấy súng dóng vào mục tiêu. Đặt súng sang một bên cách một cánh tay đầu hướng gió, tay kéo bệ khóa nòng úp xuống đất, đầu nòng súng ngang vai. Nghiêng người sang trái lấy xẻng (cuốc) làm động tác phác họa.  - Đánh dấu phía trước: Hai tay nắm lại đặt dưới cằm, 2 nắm tay chạm nhau, 2 cánh tay dưới đặt sát đất vuông góc với thân người. Lấy một tay làm cữ, 1 tay cầm xẻng (cuốc) đánh dấu phía khuỷu tay được 1 điểm, sau đó làm ngược lại được điểm thứ 2. Sao cho chiều rộng trước được 60cm.  - Đánh dấu đoạn giữa: Từ tư thế nằm sấp xoay nghiêng người sang trái, chân trái co lên đùi trái vuông góc với thân người dùng xẻng (cuốc) đánh dấu phía đầu gối trái được điểm thứ 3 sau đó làm ngược lại được điểm 4.  - Đánh dấu đoạn dưới: Dùng 2 mũi bàn chân di đi di lại thành một vệt ngang phía sau.  - Dùng xẻng hoặc cuốc nối các điểm với nhau ta được hình dáng công sự cần phác họa.  c. Động tác đào:  - Lấy lớp cỏ ngụy trang để sang một bên, đào từng bên theo thứ tự sau khi đào xong một bên thì lăn người sang bên đã đào được đào bên còn lại. Khi đào bằng cuốc thì đào từ dưới chân đào lên.  \* Đào bằng xẻng  - Đào phía trước: nghiêng người chân trên thẳng, chân dưới co lại. tay bên trên cầm gần đốc xẻng, tay dưới cầm gần óc xẻng, dùng sức ấn mạnh xuống đất bẩy đất lên đưa ra phía trước để đổ tận dụng đất đào được làm ụ chắn đạn.  - Đào quãng giữa: Đào phía trước xong đổi xẻng đào quãng giữa. Lúc quay xẻng phải quay lưỡi xẻng vào trong thân người. Tay trên nắm gần óc xẻng tay dưới nắm gần đốc xẻng dùng sức của 2 tay ấn mạnh xuống đất bẩy đất lên đưa là là mặt đất đổ về trước.  - Đào quãng dưới: Tay bên trên nắm cán xẻng tay bên dưới nắm đốc xẻng, chân phía dưới duỗi thẳng chân bên trên co lại đạp vào vai xẻng. Khi bẩy đất lên dùng chân gạt đất vào xẻng. Dùng sức hai tay bẩy đất lên đưa xẻng là là mặt đất từ dưới vòng ra ngoài lên phía trước để đổ.  - Lăn khi nằm đào: Khi đào xong một bên thì lăn sang để đào nốt bên còn lại. Động tác lăn người như sau: Nếu đào bên trái trước thì lăn người sang bên phải. Tay phải cầm đóc xẻng, tay trái ôm choàng lưỡi xẻng, úp lưỡi xẻng vào bụng, cán xẻng nằm trên ngực, hai chân duỗi thẳng rồi lăn sấp sang phải. Nếu đào bên phải trước thì làm ngược lại.  \* Động tác đào bằng cuốc: Khi nằm đào bằng cuốc thì đào từ dưới lên trên, đất đào được đẩy dần về trước làm ụ chắn đạn. Vừa đào vừa tiến về trước, có thể đào bằng 1 tay hoặc 2 tay.  - Đào bằng 1 tay: Người nằm nghiêng hơi úp, chân trên duỗi thẳng, chân dưới co, tay bên trên cầm đầu nhọn của cuốc, cán cuốc nằm cánh tay rồi bổ xuống hoặc cầm sát óc cuốc, cán cuốc nàm dưới cánh tay. Tay bên dưới đỡ đầu cho khỏi mỏi.  - Đào bằng 2 tay: Tay trên cầm giữa cán cuốc. Tay dưới cầm đầu nhọn sát óc cuốc để bổ đất hoặc tay dưới cầm giữa cán cuốc, khi bổ được đất thì dùng cuốc hoặc 2 tay đẩy đất về trước.  *Chú ý khi đào mắt luôn quan sát về hướng địch, giữ tư thế đào thấp và sẵn sàng chiến đấu.*  **B. CÔNG SỰ QUỲ, ĐỨNG BẮN**  1. Trường hợp vận dụng  Trong chiến đấu tiến công hoặc phòng ngự có điều kiện chuẩn bị, lợi dụng địa hình tiến hành đào công sự quỳ hoặc đứng bắn.  2. Tư thế động tác phác họa và đào:  a. Động tác phác họa  Có loại công sự tròn dùng dây que tre xác định tâm công sự sau đó quay tròn chu vi của công sự để khi dùng xẻng đánh dấu được nhanh.  - Đối với súng đại liên, AGS-17 không có nắp: Vẽ trục hướng bắn và trục ngang trước rồi đánh dấu chiều dài của công sự, dùng xẻng đánh dấu mép ngoài công sự theo kích thước.  - Súng đại liên và súng AGS-17 có nắp và cửa 2 lỗ bắn: xác định tâm cửa lỗ bắn nối liền 2 tâm cửa lỗi bắn bằng 1 đoạn thẳng 3,2m. Từ tâm của 2 cửa lỗ bắn dựng 2 đoạn thằng về sau tạo với đoạn thẳng trước 2 góc 120 độ (hai đầu góc là 2 cửa lỗ bắn). Từ tâm quay 1 vòng tròn bán kính là 1,2m (nơi giá súng) và quay tròn bán kính 2m để xác định vị trí của hào. Căn cứ kích thước để hào.  b. Động tác đào:  - Thứ tự đào: Trước khi đào lấy lớp cỏ ngụy trang, đào từng lớp cho đến khi hoàn thành, đất đào được đổ về trước làm ụ chắn đạn. Khi đổ đất phải gọn gang, đất đổ cách mép hố thì tùy theo kích thước của từng loại súng.  + Súng trường, tiểu liên , M79, B41, B40 đổ cách mép công sự là 0,3m  + Súng trung liên là 1,2m  - Động tác quỳ đào công sự: Có thể quỳ một gối hoặc hai gối để đào.  + Đào bẳng xẻng: Người ở tư thế quỳ tay trái nắm óc xẻng tay phải nắm đốc xẻng dùng sức của hai tay đào đất đổ được về trước.  + Đào bằng cuốc: Người ở tư thế quỳ, tay trái nắm cán cuốc tay phải nắm giữa cuốc phối hợp hai tay để bổ đất, dùng 2 tay đưa đất lên trên, ra phía trước hoặc sang 2 bên.  - Động tác đứng đào:  + Đào bằng xẻng: Người đứng khom tay trái nắm đốc xẻng, tay phải nắm cán xẻng, chân phải đạp vào vai xẻng cho xẻng ngập đất rồi bẩy đát lên. Dùng sức hai tay đưa đất lên trên hoặc sang 2 bên tận dụng đát đào được làm ụ chắn đạn.  + Động tác đào bằng cuốc: Người cúi khom, tay trái nắm đầu cán cuốc, tay phải nắm 1/3 cán cuốc phía trên dùng sức 2 tay để bổ đất rồi dùng 2 tay tay đưa đất lên trên hoặc sang 2 bên.  - Chú ý: Quá trình đào phải luôn quan sát về hướng địch, quan sát hành động của chỉ huy và đồng đội. tư thế đào phải thấp, động tác đào phải nhanh, ban đêm phải giữ bí mật về tiếng động và ánh sáng.  - Có thể dùng tay để ấn nén ụ chắn đạn cho chặt  - Bảo đảm an toàn trong quá trình đào.  **C. NGỤY TRANG CÔNG SỰ**  1. Ý nghĩa  Bảo đảm bí mật trong chiến đấu  2. Yêu cầu:  - Phải ngụy trang đúng màu sắc điạ hình.  - Triệt để tận dụng địa hình đại vật tại chỗ để ngụy trang.  - Bảo đảm nhanh gọn, bí mật.  - Đào đến đâu ngụy trang đến đó, đào xong phải ngụy trang xong.  - Phục vụ tốt nhiệm vụ chiến đấu, không làm ảnh hưởng tới hành động chiến đấu và nhiệm vụ chung.  - Kết hợp chặt chẽ giữa ngụy trang công sự với địa hình thực tế và các thủ đoạn nghi binh khác.  3. Ngụy trang công sự  - Công sự bắn từng người: lấy lớp cỏ ngụy trang (trước khi đào) để ngụy trang, khi làm tiến hành từ trước về sau. Quá trình ngụy trang phải nèn chặt, xếp cỏ phải bằng phẳng, nếu thiếu thì tận dụng cỏ ở sau công sự để ngụy trang.  - Công sự của khẩu đội: như công sự của từng người, xong phải hiệp đồng chặt chẽ giữa các số.  **TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**  - Tác dụng yêu cầu hình dáng kích thước của công sự bắn.  - Cách phác họa và đào công sự bắn của súng bộ binh. | 45’  120’  60’  60’ | Giảng giải phân tích kết hợp chỉ trên công sự mẫu và làm chậm phân tích  - Đối với trung đội trưởng: Phổ biến ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho các bộ phận.  - Đối với trung đội: luyện tập theo ý định của trung đội trưởng. | Bia số 10,7,6 mỗi loại = 3 chiếc  - Công sự mẫu các loại.  - Cuốc, xẻng bộ binh. |

**Phần 3: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

1. tác dụng yêu cầu của công sự ngụy trang.

2. Hình dáng kích thước công sự bắn của từng người và khẩu đội.

3. Thứ tự động tác phác họa, đào và ngụy trang công sự.

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….…

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

……………………………………………………………………………………

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi 2 – 5: LUYỆN TẬP ĐÀO CÔNG SỰ**

**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm củng cố kiến thức cho chiến sĩ, nâng cao kỹ năng, kỹ xảo cho bộ đội đồng thời rút ngắn thời gian đào.

**2. Yêu cầu:**

- Nắm chắc thứ tự động tác phác họa, đào và ngụy trang công sự.

- Đào đúng kỹ thuật, ngụy trang kín đáo, hành động sát thực tế.

- Từng bước nâng cao trình kỹ thuật, rút ngắn thời gian đào và ngụy trang công sự ở các tư thế.

**II. NỘI DUNG**

1. Đào và ngụy trang công sự nằm bắn.

2. Đào và ngụy trang công sự quỳ bắn.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian: 8 giờ (mỗi buổi 2 giờ)

- Thời gian luyện tập: Mỗi buổi 105 phút

- Thời gian kiểm tra: Mỗi buổi 15 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Huấn luyện: Lấy đội hình trung đội để huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

- Luyện tập: Theo đội hình tiểu đội để luyện tập do tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì.

**2. Phương pháp**

- Trung đội trưởng: Giảng giải phân tích kết hợp làm mẫu động tác.

- Trung đội: Nghe, quan sát nắm nội dung và luyện tập.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB của đại đội

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Cán bộ huấn luyện:**

- Giáo án, sách dạy làm công sự ngụy trang, cờ còi, công sự mẫu, súng tiểu liên AK, xẻng, cuốc bộ binh.

**2. Phân đội:**

Vũ khí trang bị theo biên chế, bia số 6,7,10 mỗi loại 2 chiếc.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập hợp đơn vị, kiểm tra quân số, quy định vị trí đặt vật chất, khám súng, chỉnh đốn hàng ngũ, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Quy định trật tự vệ sinh và bảo đảm an toàn.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập, quy ước tượng trưng.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TỔ CHỨC BUỔI HỌC** | **NỘI DUNG** | **THỜI GIAN** | **PHƯƠNG PHÁP YÊU CẦU ĐẠT ĐƯỢC** | **VẬT CHẤT** |
| Trung đội trưởng huấn luyện cho trung đội | - Đào và ngụy trang công sự nằm bắn  - Đào và ngụy trang công sự quỳ bắn  - Đào và ngụy trang công sự đứng bắn | 10’  10’  10’ | Trung đội trưởng nêu ý định luyện tập, quan sát sửa tập cho trung đội | Bia số 10, số 7, số 6 mỗi loại bằng 3 chiếc |

**Phần III: KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA**

**1. Nội dung**

…………………………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….

**2. Phương pháp**

Trung đội trưởng nêu câu hỏi, sau đó gọi tên từng chiến sĩ trả lời theo nội dung câu hỏi.

**3. Thời gian:** 15 phút

**II. NHẬN XÉT BUỔI HUẤN LUYỆN**

**1. Điểm mạnh**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**2. Hạn chế**

- Đội hình cơ động ra thao trường, vật chất trang bị mang theo.

………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Tinh thần trách nhiệm trong nghe giảng, luyện tập.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

- Kết quả đạt được của buổi huấn luyện, những vấn đề cần rút kinh nghiệm.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….